

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M C
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST

Ngày 23/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M C**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Khoàng Văn Hặc.

2. Ông Lý A G.

Thư ký phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M C tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L D G** - Tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1973. Tại huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N C, xã M T H, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 5/12.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: L A D và bà: G T S.

Vợ: S T C – Sinh năm: 1976. Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện M C xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 10/6/2017 chấp hành xong trở về địa phương sinh sống. Hiện đã được xóa án tích. Ngày 05/9/2022 bị tổ công tác Công an huyện M C phối hợp với Công an xã M T H bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/9/2022, tạm giam từ ngày 14/9/2022 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo L D G là ông Lương Văn Bình – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh L A S – Sinh năm: 2000 – Có mặt.

Nơi cư trú: Bản N C, xã M T H, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 05/9/2022, tại khu vực bản N C, xã M T H, huyện M C, L D G trao đổi mua của một người đàn ông tên Hải 03 gói Heroine mỗi gói đều được gói bằng mảnh ni lông màu trắng với giá 500.000 đồng, mục đích G mua ma túy để sử dụng. Sau đó G cầm số Heroine vừa mua được đi về nhà và lấy 01 gói Heroine ra sử dụng bằng hình thức chích, 02 gói Heroine còn lại G cất vào túi ni lông màu trắng và cầm trong tay trái rồi điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 27Z1-249.64 của L A S đi thăm bố vợ. Đến 12 giờ 40 phút cùng ngày khi đi đến khu vực bản Hồ Chim 1, xã M T H thì bị tổ công tác Công an huyện M C phối hợp với Công an xã M T H yêu cầu dừng xe kiểm tra, G sợ bị phát hiện nên điều khiển xe bỏ chạy đã bị ngã ở rãnh thoát nước làm 01 gói ni lông màu trắng bên trong có 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,671 gam rơi tại chỗ G ngã. Tổ công tác yêu cầu G nhặt lên kiểm tra, G thừa nhận là Heroine của G. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 05/9/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C xác định 02 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng đục nghi là Heroine thu giữ của L D G. Gói thứ nhất có khối lượng 0,321 gam, trích mẫu gửi giám định 0,076 gam ký hiệu M1. Vật chứng còn lại 0,245 gam ký hiệu VC1. Gói thứ hai có khối lượng 0,35 gam, trích mẫu gửi giám định 0,08 gam ký hiệu M2. Vật chứng còn lại 0,27 gam ký hiệu VC2. Tổng khối lượng 0,671 gam. Trích mẫu gửi giám định 0,156. Vật chứng còn lại là 0,515 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1218/KL-PC09 ngày 12/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

Khối lượng vật chứng thu giữ của L D G là 0,671 gam.

02 mẫu chất bột màu trắng đục ký hiệu M1, M2 thu giữ của L D G gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSMC, ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên đã truy tố L D G về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo G cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo L D G từ 01 năm 10 tháng tù đến 02 năm 02 tháng tù về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c

khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 0,515 gam Heroine sau khi trừ mẫu giám định; 03 mảnh ni lông màu trắng; 01 phong bì niêm phong ban đầu là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên L D G là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 27Z1-249.64 màu S: Xanh đen; số máy G3D4E849072; Số khung RLCUG1010JY082648, xe đã qua sử dụng không kiểm tra tính năng bên trong và 01 chìa khóa theo xe. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu của anh L A S. Anh S không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô vào hành vi phạm tội, nên không có cơ sở để xử lý anh S. Ngày 29/9/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C đã ra quyết định xử lý đồ vật tài liệu trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Ngày 23/10/2022 Công an huyện M C đã ra quyết định số: 49/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo với hình thức cảnh cáo.

Đối với người đàn ông tên Hải bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, do đó miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa, đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn, bị cáo không có việc làm, là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa, nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý A S khai. Bị cáo G lấy chiếc xe mô tô của anh đi, anh không biết do anh không ở nhà, nay anh đã nhận lại chiếc xe mô tô và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến gì thay đổi bổ sung, bị cáo xin được miễn án phí, lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo L D G khai nhận toàn bộ hành vi của mình cụ thể: Ngày 05/9/2022, tại khu vực bản Nậm Chim, xã M T H, huyện M C. Bị cáo trao đổi mua được của một người đàn ông tên Hải 03 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được bị cáo đem về nhà lấy 01 gói sử dụng hết. 02 gói còn lại bị cáo cầm trên tay trái đi xe mô tô sang bản Hồ Chim 1, xã M T H bị tổ công tác Công huyện M C phối hợp với Công an xã M T H bắt quả tang bị cáo L D G có hành vi tàng trữ trái phép 0,671 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát huyện M C theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo luôn nhận thức được rằng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo bị Nhà nước nghiêm cấm nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý rất nghiêm khắc. Đồng thời, ma túy còn là nguyên nhân làm suy kiệt giống nòi, gia đình tan vỡ, kinh tế gia đình khánh kiệt, bên cạnh đó, còn làm gia tăng các loại tội phạm khác. Song, bị cáo vẫn bất chấp tất cả coi thường kỷ cương phép nước cố tình mua ma túy về tàng trữ sử dụng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn huyện. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L D G sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, đi học hết lớp 5/12 sau đó nghỉ học ở phụ giúp gia đình lao động sản xuất, đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình riêng và có 04 con. Trong cuộc sống do không chịu rèn luyện bản thân tu trí làm ăn lương thiện, cùng vợ con lao động sản xuất để phát triển kinh tế gia đình, làm gương cho các con noi theo, bị cáo chỉ thích đua đòi bạn bè lao vào con đường nghiện chất ma túy, để thỏa mãn cho nhu cầu bản thân bị cáo cố tình mua ma túy về tàng trữ để sử dụng bản thân, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy lâu năm, năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân

huyện M C xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, hiện đã được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này cũng tội phạm liên quan đến ma túy, như vậy bị cáo là người có nhân thân xấu. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vậy khi quyết định hình phạt HĐXX cần xét, trong cuộc sống việc tuân thủ pháp luật, nhân thân, khối lượng ma túy và hành vi mà bị cáo đã thực hiện để áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ bị cáo đã gây ra. Như vậy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Những đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở cần xem xét chấp nhận. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản của gia đình bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an huyện M C xác lập, gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn. Hơn nữa, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo gặp nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu dựa vào nông nghiệp. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,515 gam Heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 03 mảnh ni lông màu trắng; 01 phong bì biêm phong ban đầu là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên L D G là giấy tờ tùy thân không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 27Z1-249.64n màu S: Xanh đen; số máy G3D4E849072; Số khung RLCUG1010JY082648, xe đã qua sử dụng không kiểm tra tính năng bên trong và 01 chìa khóa theo xe. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô thuộc quyền sở hữu của anh L A S. Anh S không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô vào hành vi phạm tội, nên không có cơ sở để xử lý anh S. Ngày 29/9/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Ngày 23/10/2022 Công an huyện M C đã ra quyết định số: 49/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo với hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Hải bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ, tuổi, địa chỉ, nên không có căn cứ để xác minh xử lý theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh L A S đã nhận lại chiếc xe mô tô, nay anh S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí, do đó cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M C và Viện Kiểm sát nhân dân huyện M C, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo L D G phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo L D G 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 05/9/2022.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C, tỉnh Điện Biên; 02 túi nilon màu trắng ký hiệu VC1 và VC2 bên trong mỗi túi đều chứa chất bột nén màu trắng đục nghi là heroine. Trong VC1 = 0,245 gam, VC2 = 0,27 gam; 03 mảnh ni lông màu trắng; 01 phong bì niêm phong ban đầu.

Trả lại cho bị cáo L D G 01 căn cước công dân mang tên L D G.

Số vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện M C với Chi cục thi hành án dân sự huyện M C vào ngày 01/11/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 23/11/2022. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án những gì liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 23/11/2022.

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- Người bào chữa;
- Người CQLNVLQ;
- UBND xã M T H thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dinh